

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**
Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày: 28/10/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Duy Minh

- Ông Nguyễn Sỹ Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2024/TLST-HS, ngày 17 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2024/QĐXXST-HS ngày 18/10/2024 đối với bị cáo:

Phan Viết N; Sinh ngày 12/7/1994; Nơi sinh: phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố E, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Thanh H; Con bà: Tôn Thị Hương L; Vợ: Hồ Thị L1; Con: Có 01 con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Quốc A, sinh năm: 1999; Địa chỉ: Tổ I, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

3. Ông Phan Thanh H, sinh năm: 1962; Nghề nghiệp: Hưu trí; Địa chỉ: Số nhà C đường B thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

4. Bà Tôn Thị Hương L, sinh năm: 1963; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Số nhà C đường B thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

5. Chị Hồ Thị L1, sinh năm: 1996; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Số nhà C đường B thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Tiến B; sinh năm: 1963; Trú tại: tổ dân phố E, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 18 giờ ngày 23/8/2024, N sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra màu xanh gắn sim số 0862417727 và 0899006612 của N liên lạc cho người tên L (thường gọi là Long T, không có thông tin, địa chỉ cụ thể) đặt mua 4.000.000 đồng gồm ma túy đá và 11 viên hồng phiến, L bảo N chuyển tiền vào số tài khoản 0369809775 ngân hàng TMCP Q, mang tên Nguyễn Thị T1. Khoảng 45 phút sau khi N chuyển tiền, L gọi điện báo N ma túy để trong vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh, để ở khu vực vỉa hè trước số nhà B đường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Nam lại đó mà lấy. N điều khiển xe mô tô (xe Nam mợn của khách ở quán Internet gần nhà, không xác định được chủ sở hữu) đi đến địa điểm nói trên nhặt vỏ bao thuốc lá 555, mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 túi ni lông trong suốt đựng chất tinh thể màu trắng và 01 túi ni lông trong suốt đựng 11 viên nén hình tròn màu hồng và cầm lấy đưa về nhà chia nhỏ cất bán kiếm lời.

Lần thứ nhất: Khoảng hơn 14 giờ ngày 24/8/2024, bạn của N là Trần Quốc A liên lạc qua Z hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá và báo N1 đưa ra thị trấn N, huyện C cho Quốc A. N bảo Quốc A chuyển tiền vào số tài khoản 0201000738269 ngân hàng TMCP N2 mang tên Phan Việt N. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày N mang theo ma túy đá điều khiển xe mô tô đi ra thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Đến Cầu N, N gọi cho Quốc A, Quốc A nói đang ở nhà một bên cửa hàng Vinmart ở ngã ba khu vực B. N đến trước nhà Quốc A đưa bán ma túy đá cho Quốc A rồi đi về. Quốc A lấy ma túy đá tìm nơi sử dụng hết. Sau khi về đến nhà, N mở máy ra kiểm tra tài khoản ngân hàng chưa thấy Quốc A chuyển tiền, N có nhắn cho Quốc A chưa thấy tiền.

Lần thứ hai: Khoảng hơn 15 giờ ngày 24/8/2024, có một người đàn ông không quen biết sử dụng Zalo “Tắc Xi Tắc X” liên lạc đến Zalo của N hỏi mua 900.000 đồng ma túy gồm 3 viên ma túy hồng phiến giá 300.000 đồng và 600.000 đồng ma túy đá, người này bảo N đưa lại gần khu vực khách sạn Đ 1 đường H, thành phố H. N bảo người này chuyển tiền vào số tài khoản nói trên của N rồi lấy ma túy đá và hồng phiến đem bán cho người này và bán cho Trần Quốc A như đã nêu trên. Sau khi lấy ma túy, N cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô đi đến địa điểm đã hẹn để bỏ ma túy ở đó rồi liên lạc cho người đàn ông có Zalo “Tắc Xi Tắc X” đến lấy. Sau đó, N đi bán ma túy cho Quốc A như đã nêu trên. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, người đàn ông sử dụng Zalo “Tắc Xi Tắc X” nhờ chị Nguyễn Thị Thu H (sinh năm 1992, trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh) chuyển hộ 900.000 đồng vào số tài khoản của N rồi đưa tiền mặt cho chị H, mặc dù không quen biết nhau nhưng chị H vẫn thực hiện. Sau đó, N thấy có 900.000 đồng được chuyển đến từ số tài khoản 1016607206 Ngân hàng TMCP N2 mang tên Nguyễn Thị Thu H thì N biết đây là tiền mua ma túy của người đàn ông có Z “Tắc Xi Tắc X” đã chuyển cho N.

Lần thứ ba: Đến khoảng hơn 20 giờ 30 phút ngày 24/8/2024, người đàn ông có Zalo “Tắc Xi Tắc X” tiếp tục liên lạc đến zalo của N hỏi mua 4 viên ma túy hồng phiến giá 400.000 đồng và 500.000 đồng ma túy đá và bảo N đưa lên gần khu vực khách sạn Đ 1 gần ngã tư đường B giao nhau với đường H, N bảo người này chuyển

tiền vào tài khoản cho N. Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, N lấy ma túy giấu trong phòng làm việc rồi bỏ vào túi áo ngực bên trái đi bán cho người đàn ông nói trên. N vừa đi ra trước khu vực số nhà C đường B thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ trong túi áo ngực bên trái N đang mặc 01 vỏ bao kẹo Alpenliebe, bên trong có 01 túi ni lông trong suốt kích thước 4cm x 4cm chứa 04 viên nén màu hồng hình tròn nghi là ma túy (Ký hiệu M1) và 01 túi ni lông trong suốt kích thước 2,5cm x 1,5cm chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M2) cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra màu xanh gắn sim số 0862417727 và 0899006612.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của P tại địa chỉ số nhà C, đường B, thuộc tổ dân phố E, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Cơ quan điều tra Công an thành phố H phát hiện, thu giữ trong phòng làm việc tầng 2 của P: 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc; 01 túi ni lông trong suốt kích thước 5cm x 7,5cm chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M3); 01 túi ni lông trong suốt kích thước 5cm x 7,5cm chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M4); 01 túi ni lông trong suốt kích thước 5cm x 7,5cm chứa 04 viên nén màu hồng (Ký hiệu M5.1) và các mảnh vụn màu nâu nghi là ma túy (Ký hiệu M5.2); 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy đá (gồm: 01 bình thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa; 01 công thủy tinh, một đầu hình phễu; 01 bật lửa ga); 01 túi ni lông đựng 50 túi ni lông trong suốt, kích thước 4cm x 4cm; 01 túi ni lông đựng 40 túi ni lông trong suốt, kích thước 5cm x 7,5cm; 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen chiều dài 78cm, trên thân súng có in dòng chữ nước ngoài và được trang bị hệ thống ống ngắm, không có hộp tiếp đạn, tại đuôi súng, nòng súng, ốp lót tay được quấn vải rằn ri (Ký hiệu A); 50 viên đạn kim loại (Ký hiệu A2). Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong đồ vật tài liệu theo quy định.

Theo bản kết luận giám định số 1080/KL-KTHS ngày 30/08/2024 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận: 04 viên nén màu hồng (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4293 gam; Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2062 gam; Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,7466 gam; Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M4) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4787 gam; 04 viên nén màu hồng (ký hiệu M5.1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4150 gam; Các mảnh vụn màu nâu (ký hiệu M5.2) gửi giám định không phải là ma túy, có khối lượng 0,2384 gam. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Kết luận giám định số 1135/KL-KTHS ngày 19/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận: Khẩu súng gửi giám định (Ký hiệu A) là súng hơi bắn đạn cỡ 5,5 mm, thuộc súng săn, không phải là vũ khí quân dụng. Súng còn hoạt động bình thường; 50 viên đạn gửi giám định (ký hiệu A2) là đạn chì hình nấm cỡ 5,5 mm, không phải là vũ khí quân dụng.

Bản cáo trạng số 60/CT-VKS-TPHT ngày 15/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Phan Việt Nam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự,

điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Việt N từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/08/2024. Áp dụng khoản 5 Điều 251, khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bổ sung phạt tiền bị cáo Phan Việt N từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 23/8/2024, P mua 4.000.000 đồng ma túy Methamphetamine (gồm ma túy đá và 11 viên hồng phiến) của một người đàn ông tên L (không có thông tin, địa chỉ cụ thể) mang về chia thành nhiều gói nhỏ để bán kiếm lời. Ngày 24/8/2024, bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy ba lần. Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ 30 phút, tại khu vực ngã ba B thuộc thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, Phan Việt N bán ma túy Methamphetamine cho Trần Quốc A với số tiền 1.000.000 đồng. Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ 00 phút, tại khu vực cổng sau khách sạn Đ thuộc phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Nam bán ma túy Methamphetamine cho một người đàn ông không quen biết sử dụng Zalo “Tắc Xi Tắc X” gồm 3 viên ma túy hồng phiến với số tiền 300.000 đồng và 600.000 đồng ma túy đá. Lần thứ ba: Khoảng hơn 20 giờ 30 phút, tại khu vực trước số nhà C đường B thuộc phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, N tiếp tục bán ma túy Methamphetamine gồm 4 viên ma túy hồng phiến giá 400.000 đồng và 500.000 đồng ma túy đá cho người đàn ông biết sử dụng Zalo “Tắc Xi Tắc X” nói trên. Khám xét tại nơi ở của N, thu giữ 5,2758 gam ma túy Methamphetamine Nam tàng trữ nhằm mục đích vừa sử dụng vừa bán lại cho các đối tượng sử dụng trên địa bàn nhằm mục đích thu lợi. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Phan Việt N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với hai tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” và “...Methamphetamine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm và tội phạm khác, là căn nguyên làm huỷ hoại nhân cách con người, làm nhiều gia đình đổ vỡ hạnh phúc. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, hoàn cảnh gia đình còn nhỏ; chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh khó khăn; không có tiền tiết kiệm nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; có ông bà nội là người có công với N2 được tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến, bố đẻ có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác được tặng thưởng nhiều Bằng khen, giấy khen nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ khoản 5 Điều 251, khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Phan Việt N 5.000.000 đồng.

[6] *Về biện pháp tư pháp:* Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu nộp Ngân sách nhà nước gồm 900.000 đồng do bị cáo Phan Việt N phạm tội mà có (do chị Hồ Thị L1 vợ của bị cáo nộp) và truy thu 1.000.000 đồng Trần Quốc A mua ma túy của bị cáo Phan Việt N nhưng Anh chưa thanh toán cho bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, là vật chứng không có giá trị sử dụng hoặc Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy: 4,7700 gam ma túy Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định); 0,1636 gam chất màu nâu không phải là ma túy (đã trừ mẫu giám định); 01 vỏ kẹo Alpenliebe và các bao gói cũ; 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 cốc thủy tinh, một đầu hình phễu, 01 bật lửa ga; 50 túi ni lông trong suốt, kích thước 4 cm x 4cm; 40 túi ni lông trong suốt, kích thước 5cm x 7,5 cm; 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen chiều dài 78 cm, trên thân súng có in dòng chữ nước ngoài và được trang bị hệ thống ống ngắm, không có hộp tiếp đạn, tại đuôi súng, nòng súng, ốp lót tay được quấn vải rằn ri; 45 viên đạn kim loại (đã trừ mẫu giám định); 02 thẻ sim điện thoại số 0862417727 và 0899006612. Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra màu xanh đã qua sử dụng, số imei 355157581274304 thu tại P là công cụ, phương tiện phạm tội.

[8] *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* về tội danh, khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với bị cáo là thỏa đáng.

[9] Trong vụ án này có người đàn ông tên L đã bán ma túy cho P có sử dụng số điện thoại 0775380620, Cơ quan điều tra Công an thành phố H đã có công văn đề nghị Trung tâm K khu vực 6 cung cấp thông tin số thuê bao trên nhưng chưa có kết quả, Cơ quan điều tra tách hành vi trên để tiếp tục điều tra xác minh; đối với người đàn ông sử dụng Zalo “Tắc Xi Tắc X” đã mua ma túy của P, thông tin về người này không rõ ràng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý; đối với Trần Quốc A là người đã mua ma túy của P và sử dụng hết, Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; đối với hành vi tàng trữ khẩu súng săn và 50 viên đạn chì của P đã vi phạm vào điểm d khoản 4 Điều 11 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, Cơ quan điều tra đã đề nghị chủ tịch UBND thành phố H ra quyết định

xử phạt vi phạm hành chính; đối với chị Nguyễn Thị Thu H là người đã chuyển tiền mua ma túy giúp người đàn ông sử dụng Zalo “Tắc Xi Tắc Xi”, tuy nhiên chị H không biết mục đích chuyển tiền; ông Phan Thanh H1, bà Tôn Thị Hương L1, chị Hồ Thị L2 (là bố mẹ và vợ của P) không biết việc N cất giấu ma túy trong nhà, Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị H, ông H1, bà L1 và chị L2 là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 35, Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Phan Việt N phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”,

Xử phạt Phan Việt N **7 (bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 24/08/2024.

Xử phạt bổ sung phạt tiền P 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu 900.000 đồng của bị cáo Phan Việt N, truy thu tại T 1.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, là vật chứng không có giá trị sử dụng hoặc Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy: 4,7700 gam ma túy Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định); 0.1636 gam chất màu nâu không phải là ma túy (đã trừ mẫu giám định); 01 vỏ kẹo Alpenliebe và các bao gói cũ; 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 công thủy tinh, một đầu hình phễu, 01 bật lửa ga; 50 túi ni lông trong suốt, kích thước 4 cm x 4cm; 40 túi ni lông trong suốt, kích thước 5cm x 7,5 cm; 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen chiều dài 78 cm, trên thân súng có in dòng chữ nước ngoài và được trang bị hệ thống ống ngắm, không có hộp tiếp đạn, tại đuôi súng, nòng súng, ốp lót tay được quấn vải rằn ri; 45 viên đạn kim loại (đã trừ mẫu giám định); 02 thẻ sim điện thoại số 0862417727 và 0899006612. Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra màu xanh đã qua sử dụng, số imei 355157581274304 thu tại P.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phan Việt N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Nhà tạm giữ CATP Hà Tĩnh;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Chính

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sỹ Hùng Nguyễn Duy Minh

Trần Đức Chính